

*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới,
phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW). Xuất phát từ đặc điểm, tình hình thực tiễn của tỉnh Yên Bai, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Yên Bai ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động của Tỉnh ủy nhằm cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả.

Chương trình hành động của Tỉnh ủy là căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, phấn đấu cao nhất để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế tập thể đã đề ra.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy phải được triển khai toàn diện, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; đề cao vai trò, trách nhiệm tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững, cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Toàn tỉnh có khoảng 8.400 tổ hợp tác với trên 50.400 thành viên; 1.200 hợp tác xã với trên 60.000 thành viên; 02 liên hiệp hợp tác xã với trên 10 hợp tác xã thành viên.

- Bảo đảm trên 65% tổ chức kinh tế tập thể của tỉnh đạt loại tốt, khá, trong đó có ít nhất 50% tham gia liên kết theo chuỗi giá trị. Có trên 50 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

2.2. Đến năm 2045

- Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số của tỉnh tham gia các tổ chức kinh tế tập thể.

- Mở rộng quy mô hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, chất lượng hoạt động ngang tầm các nước trong khu vực và trên thế giới. Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết. Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với phát triển kinh tế tập thể

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở đối với các hoạt động và sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể, đảm bảo khu vực kinh tế tập thể của tỉnh phát triển toàn diện, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

- Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò của đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh.

- Củng cố, tăng cường hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức đại diện, trong đó Liên minh Hợp tác xã tỉnh là nòng cốt nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể. Liên minh Hợp tác xã tỉnh phát huy và làm tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể; hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể; cùng với các tổ chức kinh tế tập thể thực hiện tốt, đúng quy định một số nội dung dịch vụ công nếu được Nhà nước giao.

2. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động này nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức và quyết tâm cao của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh về nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Các sở, ngành, địa phương phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động này với quy mô sâu rộng. Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

- Kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

3. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

- Căn cứ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể của tỉnh. Ưu tiên dành nguồn lực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để khu vực kinh tế tập thể của tỉnh phát triển.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 về phê duyệt chương trình hỗ trợ và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 -2025 và các chính sách hỗ trợ khác đối với khu vực kinh tế tập thể theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

- Có chính sách phù hợp để tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng của kinh tế tập thể gồm: Nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (thuế, phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ hợp tác xã,...); các quan hệ về tài sản của hợp tác xã, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai. Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật; cơ cấu lại các hợp tác xã tín dụng, nhất là xử lý một số hợp tác xã tín dụng yếu kém.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách để tạo điều kiện phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, động viên các hộ sản xuất kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp tham gia phát triển các tổ chức kinh tế tập thể.

- Có cơ chế, chính sách khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; nghiên cứu ủy thác một số dịch vụ công cho các tổ chức kinh tế tập thể; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực; nghiên cứu, xây dựng thí điểm một số liên đoàn hợp tác xã hoạt động chuyên môn hóa cao trong một số ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp nhà nước ưu tiên hỗ trợ liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả; sớm khắc phục tình trạng thiếu liên kết giữa kinh tế nhà nước với kinh tế tập thể.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể. Xây dựng bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tập trung, thống nhất, xuyên suốt trong chỉ đạo điều hành từ tỉnh đến cơ sở.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

- Tăng cường tính minh bạch trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về kinh tế tập thể của tỉnh.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan hữu quan trong nước và của các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ sự hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể trên nguyên tắc đảm bảo quốc phòng, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh căn cứ nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

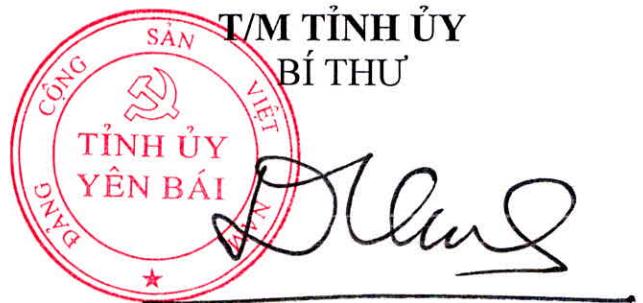
2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Trong đó, tiếp tục cụ thể hóa và phân công nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chương trình hành động; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy; sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

4. Các đồng chí Tỉnh ủy viên, trưởng các ban, sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, bí thư các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo phổ biến, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến chi bộ và trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng các ban Đảng Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ KH&ĐT,
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh ủy



Đỗ Đức Duy